BAN QUẢN LÝ CÁC KCX & CN TP.HCM

TRƯỜNG CAO ĐẲNG BC CÔNG NGHỆ & QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN

Học kỳ 3 - Năm học : 2019-2020

Môn học : Thực hành khai và báo cáo thuế - MH1104118

Mã lớp học phần: MH110411801 **Số tín chỉ: 2**

Giảng viên giảng dạy: Trần Văn Long - (04085)

Ngày thi: _____ **Giờ thi:** _____ **Phòng thi:** _____

Giám thị 1: _____ Ký tên: _____

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	1910110001	Bùi Đông	**Anh**	17/07/1997		9	Chín	C21KT	
2	1910110020	Lâm Thị Kim	**Bông**	28/06/2001		8	Tám	C21KT	
3	1910110010	Nguyễn Mạnh	**Cường**	06/09/1993		7	Bảy	C21KT	
4	1910110005	Trần Thị Mỹ	**Duyên**	10/08/2001		7	Bảy	C21KT	
5	1910110022	Lê Xuân	**Đào**	23/3/1998		6	Sáu	C21KT	
6	1910110014	Đặng Thị Hồng	**Huy**	19/08/2001		6	Sáu	C21KT	
7	1910110007	Trần Thị Thanh	**Hương**	10/10/2001		9	Chín	C21KT	
8	1910110006	Trần Thị Kim	**Loan**	17/01/2001		8	Tám	C21KT	
9	1910110008	Nguyễn Hoàng Lê	**Nhi**	21/12/2001		8	Tám	C21KT	
10	1910110013	Lê Thị Cẩm	**Nhung**	07/09/2001		7	Bảy	C21KT	
11	1910110004	Nguyễn Thị Nam	**Phương**	06/07/2001		8	Tám	C21KT	
12	1910110019	Lê Thu	**Thảo**	05/07/2001		8	Tám	C21KT	
13	1910110011	Phạm Thị Mỹ	**Tiên**	01/12/2001		7	Bảy	C21KT	
14	1910110002	Lê Bảo	**Trân**	21/10/2001		7	Bảy	C21KT	
15	1910100010	Trịnh Kim Tường	**Vy**	02/11/2001		8	Tám	C21KT	
16	1910110003	Đào Thụy Khánh	**Xuân**	02/10/2000		8	Tám	C21KT	
17	1910110021	Nguyễn Thị Kim	**Yến**	26/11/1998		8	Tám	C21KT	

Lưu ý: *Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.*

Tổng số sinh viên dự thi : 17 **vắng thi:** 0 **. Số bài thi:** 17 / 17 .

Số sinh viên đạt/không đạt: 17 / 0 **Tỷ lệ đạt:** 100 , ___ **%**

Ngày 17 *tháng* 8 *năm* 2020

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

ThS. Hồ Thiện Thông Minh

Ngày 17 *tháng* 8 *năm* 2020

GIÁO VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Trần Văn Long

Ngày in: 08:43 10/08/2020

BAN QUẢN LÝ CÁC KCX & CN TP.HCM

TRƯỜNG CAO ĐẲNG BC CÔNG NGHỆ & QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

TRƯỜNG CĐ BC CÔNG NGHỆ & QTDN PHÒNG KHẢO THÍ VÀ KIỂM ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN

Học kỳ 3 - Năm học : 2019-2020

Môn học : Thực hành khai và báo cáo thuế - MH1104118

Mã lớp học phần: MH110411801 **Số tín chỉ: 2**

Giảng viên giảng dạy: Trần Văn Long - (04085)

Ngày thi: _____ **Giờ thi:** _____ **Phòng thi:**_____

Giám thị 1:_____ Ký tên:_____

Giám thị 2:_____ Ký tên:_____

Giám thị 3:_____ Ký tên:_____

Giám thị 4:_____ Ký tên:_____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	1910110012	Lê Thành **Lộc**	23/11/2001		6	Sáu	C21KT	

Lưu ý: *Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.*

Tổng số sinh viên dự thi : 1 **vắng thi:** 0 **. Số bài thi:** 1 / 1 .

Số sinh viên đạt/không đạt: 1 / _____ **Tỷ lệ đạt:** 100 , ____ **%**

Ngày. 30 *tháng* 8 *năm* 2020

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

Hồ Thiện Thông Minh

Ngày. 10 *tháng* 1 *năm* 2021

GIÁO VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Trần Văn Long

Ngày in: 15:18 18/08/2020

BAN QUẢN LÝ CÁC KCX & CN TP.HCM

TRƯỜNG CAO ĐẲNG BC CÔNG NGHỆ & QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

Học kỳ 3 - Năm học : 2019-2020

Môn học : Thực hành khai và báo cáo thuế - MH1104118

Mã lớp học phần: MH110411801 **Số tín chỉ: 2**

Giảng viên giảng dạy: Trần Văn Long - (04085)

Ngày thi: _____ **Giờ thi:** _____ **Phòng thi:** _____

Giám thị 1: _____ Ký tên: _____

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	1910110001	Bùi Đông	**Anh**	17/07/1997		9	Chín	C21KT	
2	1910110020	Lâm Thị Kim	**Bông**	28/06/2001		8,5	Tám, năm	C21KT	
3	1910110010	Nguyễn Mạnh	**Cường**	06/09/1993		7,5	Bảy, năm.	C21KT	
4	1910110005	Trần Thị Mỹ	**Duyên**	10/08/2001		8	Tám	C21KT	
5	1910110022	Lê Xuân	**Đào**	23/3/1998		5	Năm.	C21KT	
6	1910110014	Đặng Thị Hồng	**Huy**	19/08/2001		6	Sáu	C21KT	
7	1910110007	Trần Thị Thanh	**Hương**	10/10/2001		8,5	Tám, năm.	C21KT	
8	1910110006	Trần Thị Kim	**Loan**	17/01/2001		8	Tám	C21KT	
9	1910110008	Nguyễn Hoàng Lê	**Nhi**	21/12/2001		7	Bảy	C21KT	
10	1910110013	Lê Thị Cẩm	**Nhung**	07/09/2001		6	Sáu	C21KT	
11	1910110004	Nguyễn Thị Nam	**Phương**	06/07/2001		8,5	Tám, năm	C21KT	
12	1910110019	Lê Thu	**Thảo**	05/07/2001		8,5	Tám, năm.	C21KT	
13	1910110011	Phạm Thị Mỹ	**Tiên**	01/12/2001		7	Bảy	C21KT	
14	1910110002	Lê Bảo	**Trân**	21/10/2001		6	Sáu	C21KT	
15	1910100010	Trịnh Kim Tường	**Vy**	02/11/2001		7	Bảy	C21KT	
16	1910110003	Đào Thụy Khánh	**Xuân**	02/10/2000		8	Tám	C21KT	
17	1910110021	Nguyễn Thị Kim	**Yến**	26/11/1998		8	Tám.	C21KT	

Lưu ý: *Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.*

Tổng số sinh viên dự thi : 17 **vắng thi:** 0 **. Số bài thi:** 17 / 17 .

Số sinh viên đạt/không đạt: 17 / _____ **Tỷ lệ đạt:** 100 **%**

Ngày 20 tháng 8 năm 2020

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

Hồ Thuận Thủy Ninh

Ngày 17 tháng 8 năm 2020

GIÁO VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Trần Văn Long.

Ngày in: 08:43 10/08/2020

BAN QUẢN LÝ CÁC KCX & CN TP.HCM

TRƯỜNG CAO ĐẲNG BC CÔNG NGHỆ & QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

TRƯỜNG CĐ BC CÔNG NGHỆ & QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP
PHÒNG KHẢO THÍ VÀ KIỂM ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

Học kỳ 3 - Năm học : 2019-2020

Môn học : Thực hành khai và báo cáo thuế - MH1104118

Mã lớp học phần: MH110411801 **Số tín chỉ: 2**

Giảng viên giảng dạy: Trần Văn Long - (04085)

Ngày thi: _____ **Giờ thi:** _____ **Phòng thi:**_____

Giám thị 1:_____ Ký tên:_____

Giám thị 2:_____ Ký tên:_____

Giám thị 3:_____ Ký tên:_____

Giám thị 4:_____ Ký tên:_____

STT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	1910110012	Lê Thành	**Lộc**	23/11/2001		6	Sáu	C21KT	

Lưu ý: *Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.*

Tổng số sinh viên dự thi : 1 **vắng thi:** 0 **. Số bài thi:** 1 / 1 .

Số sinh viên đạt/không đạt: 1 / 0 **Tỷ lệ đạt:** 100 , ___ **%**

Ngày 20 *tháng* 8 *năm* 2020

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

Hồ Thuận Thống Nhứt

Ngày 22 *tháng* 8 *năm* 2020

GIÁO VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Trần Văn Long

Ngày in: 15:18 18/08/2020

BAN QUẢN LÝ CÁC KCX & CN TP.HCM
TRƯỜNG CAO ĐẲNG ... CÔNG NGHỆ & QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHÒNG KHẢO THÍ VÀ KIỂM ĐỊNH

BẢNG ĐIỂM THI CUỐI KỲ - LẦN 1

Học kỳ 3 - Năm học : 2019-2020

Môn học : Thực hành khai và báo cáo thuế - MH1104118
Mã lớp học phần: MH110411801 **Số tín chỉ: 2**
Giảng viên giảng dạy: Trần Văn Long
Ngày thi: 27/08/2020 **Giờ thi: 09h30** **Phòng thi: A1.11**

Giám thị 1: Phan Thanh Tâm Ký tên:
Giám thị 2: Lê Tấn Sơn Ký tên:
Giám thị 3: Ký tên:
Giám thị 4: Ký tên:

STT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Chữ ký	Số tờ	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	1910110001	Bùi Đông	**Anh**	17/07/1997		1	9	Chín	C21KT	
2	1910110020	Lâm Thị Kim	**Bông**	28/06/2001		2	9	Chín	C21KT	
3	1910110010	Nguyễn Mạnh	**Cường**	06/09/1993		1	8	Tám	C21KT	
4	1910110005	Trần Thị Mỹ	**Duyên**	10/08/2001		1	7	Bảy	C21KT	
5	1910110022	Lê Xuân	**Đào**	23/3/1998		1	6	Sáu	C21KT	
6	1910110014	Đặng Thị Hồng	**Huy**	19/08/2001		1	6,5	Sáu, năm.	C21KT	
7	1910110007	Trần Thị Thanh	**Hương**	10/10/2001		1	8	Tám	C21KT	
8	1910110006	Trần Thị Kim	**Loan**	17/01/2001		1	7	Bảy	C21KT	
9	1910110012	Lê Thành	**Lộc**	23/11/2001		1	7	Bảy	C21KT	
10	1910110008	Nguyễn Hoàng Lê	**Nhi**	21/12/2001		1	8	Tám	C21KT	
11	1910110013	Lê Thị Cẩm	**Nhung**	07/09/2001		1	5,5	Năm, năm	C21KT	
12	1910110004	Nguyễn Thị Nam	**Phương**	06/07/2001		1	8	Tám	C21KT	
13	1910110019	Lê Thu	**Thảo**	05/07/2001		1	7	Bảy	C21KT	
14	1910110011	Phạm Thị Mỹ	**Tiên**	01/12/2001		1	6,5	Sáu, năm	C21KT	
15	1910110002	Lê Bảo	**Trân**	21/10/2001		1	5	Năm.	C21KT	
16	1910100010	Trịnh Kim Tường	**Vy**	02/11/2001		1	8	Tám	C21KT	
17	1910110003	Đào Thụy Khánh	**Xuân**	02/10/2000		1	8,5	Tám, năm.	C21KT	
18	1910110021	Nguyễn Thị Kim	**Yến**	26/11/1998		2	9	Chín	C21KT	

Lưu ý: *- Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.*
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 18 **vắng thi:** 0 **. Số bài thi/Số tờ:** 18 / 20 .
Số sinh viên đạt: **Tỷ lệ đạt:** %

Ngày 1 tháng 9 năm 2020
TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN
(ký & ghi rõ họ tên)

Hồ Thiện Thông Minh

Ngày 31 tháng 8 năm 2020
GIÁO VIÊN CHẤM THI
(ký & ghi rõ họ tên)

Trần Văn Long.